TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YP** **TỈNH BN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2023/HS-ST
Ngày 07/8/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YP, TỈNH BN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh H.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nghiêm Đình C, ông Trương Văn T.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Việt H- Thư ký Tòa án nhân dân huyện YP.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YP tham gia phiên tòa:*** Bà Lưu Thị Vân A - Kiểm sát viên.

Ngày 07/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YP, tỉnh BN xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 94/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2023/QĐXXST- HS, ngày 26/7/2023 đối với các bị cáo:

1. Lô Văn M - Sinh năm 2002; Nơi cư trú: BA, xã XL, huyện TD, tỉnh NA; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lô Văn T, sinh năm 1976 và bà Vi Thị H, sinh năm 1979; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2023 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BN. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Thị N - Sinh năm 1990; Nơi cư trú: Bản PN, xã CS, huyện ĐBĐ, tỉnh ĐB; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tòng Văn T, sinh năm 1964 và bà Lò Thị N, sinh năm 1961; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; chồng: không có; Con: có 01 con sinh năm 2007;

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2023 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BN. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị N: Bà Phan Thị Thu H- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh BN. Có mặt

* Người tham gia tố tụng khác:

- Ông Nguyễn Đức Đ- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện YP. Có mặt

- Ông Trần Văn Đ- Cán bộ Công an huyện YP. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 07/4/2023, tại khu vực trước cửa quán bún Cá Rô Đồng thuộc địa phận thôn TT, xã ĐT, huyện YP, tỉnh BN, lực lượng Công an huyện YP phối hợp với Công an xã ĐT bắt quả tang Lô Văn M, sinh năm 2002, trú tại BA, xã XL, huyện TD, tỉnh NA đang bán trái phép chất ma túy cho Lò Thị N, sinh năm 1990, trú tại bản PN, xã CS, huyện ĐBĐ, tỉnh ĐB.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của Lò Thị N 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M. N khai nhận đây là ma túy Heroine N vừa mua được của Minh để sử dụng cho bản thân.

- Thu giữ tại lòng bàn tay phải của Lô Văn M số tiền 390.000 đồng là tiền polime gồm: 02 tờ mệnh giá 10.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng, được niêm phong trong phong bì thư dán kín ký hiệu M1. Minh khai nhận đây là tiền Minh vừa bán ma túy cho N mà có.

- Thu giữ tại túi quần bên phải của Lô Văn M 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng và chất bột màu hồng được niêm phong vào phong bì thư dán kín ký hiệu M2. Minh khai nhận đây là ma túy Minh mua để bán lại kiếm lời.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YP đã trưng cầu giám định và tại bản kết luận giám định số 845/KLGĐMT- PC09 ngày 10/4/2023 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN kết luận: *"*Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M gửi giám định có khối lượng là 0,1224 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine (Heroin).

- Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng là 0,0722 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine (Heroin).

- Chất bột màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng là 0,0975 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 06/7/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện YP đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện YP để xét xử bị cáo Lô Văn M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo Lò Thị N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Khoảng 8 giờ ngày 07/4/2023, Lô Văn M gặp và mua được của một nam thanh niên ở khu vực Cầu Nét, thôn Thọ Khê, xã Đông Thọ, huyện YP, tỉnh BN 01 túi ni lông màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng và chất bột màu hồng với giá 400.000 đồng để bán kiếm lời. Minh cầm 02 túi ma túy mua được đút vào túi quần bên phải đang mặc rồi thuê xe ôm đi về thôn TT, xã ĐT, huyện YP để tìm việc làm. Khi đi đến trước cửa quán bún Cá rô đồng, trên đường tỉnh lộ 295 thuộc thôn TT, xã ĐT, huyện YP thì Minh xuống xe. Tại đây, Minh gặp Lò Thị N đang đi tìm mua ma túy để sử dụng. N hỏi Minh: có ma tuý không, bán cho N 400.000 đồng. Minh bảo có. N đưa cho Minh 390.000 đồng gồm nhiều tờ polime mệnh giá khác nhau. Minh cầm tiền N đưa ở lòng bàn tay phải và đưa cho N 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. N cầm túi ni lông ma túy Minh đưa đút ở túi quần phía trước bên trái N mặc. Đúng lúc này, lực lượng Công an huyện YP kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Kiểm tra người Minh còn thu giữ 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng và chất bột màu hồng Minh chưa kịp bán. Sau đó lực lượng Công an niêm phong tang vật và đưa nhưng người liên quan về trụ sở làm việc.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YP vẫn giữ nguyên quyết định truy tố

và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lô Văn M phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", bị cáo Lò Thị N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lô Văn M từ 28 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/4/2023. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Minh.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lò Thị N từ 14 đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 07/4/2023. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo N.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật là ma tuý còn lại sau giám định và 01 que thử nước tiểu; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 390.000 đồng.

Lưu 01 đĩa DVD trong hồ sơ vụ án.

Người bào chữa của bị cáo Lò Thị N trình bày: Hành vi phạm tội của bị cáo N đã rõ, bị cáo phạm tội là lần đầu và đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nhận ra sai lầm của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật hạn chế. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về địa phương để trở thành công dân tốt cũng như miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 07/4/2023, tại đường tỉnh lộ 295 thuộc địa phận thôn TT, xã ĐT, huyện

YP, tỉnh BN, lực lượng Công an huyện YP phối hợp với Công an xã ĐT, huyện YP tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Lô Văn M đang bán trái phép 0,1224 gam Heroine cho Lô Thị N với giá 400.000 đồng. Ngoài ra, Lô Văn M còn tàng trữ 0,0722 gam Heroine và 0,0975 gam Methamphetamine, mục đích để bán cho ai có nhu cầu để kiếm lời. Tổng khối lượng Heroine và Methamphetamine là 0,2921 gam. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lô Văn M phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Lò Thị N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện YP truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là độc lập, không có tính đồng phạm, song có tính nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước, ma túy còn là hiểm họa đối với xã hội, tác động xấu đến sức khoẻ, nhân cách và sự phát triển bình thường của con người, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật. Các bị cáo là những người trưởng thành, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy cũng như việc nghiêm cấm của pháp luật đối với các hành vi mua bán, sản xuất, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Song do thiếu tu dưỡng, rèn luyện các bị cáo vẫn lao vào con đường sử dụng ma túy và để kiếm lời bất chính bị cáo Minh đã cố ý bán trái phép chất ma túy, bị cáo N cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần phải có một mức hình phạt tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật hạn chế**.** Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng

nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù, lẽ ra phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là "*Phạt tiền*" đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 của BLHS. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều là đối tượng sử dụng ma tuý, không có tài sản riêng nên cần miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho cả hai bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 que thử nước tiểu không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 390.000 đồng thu giữ của bị cáo Minh là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Một (01) đĩa DVD có nội dung về việc ghi âm lời khai của các bị cáo khi hỏi cung, đây là tài liệu quan trọng nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Liên quan trong vụ án còn có người đàn ông lái xe ôm chở Lô Văn M đi mua ma túy và người đàn ông bán ma túy cho Minh, Minh không quen biết, không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của 02 người đàn ông này. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YP không có căn cứ để điều tra, xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo Minh và N thuộc trường hợp là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lô Văn M phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý"*, bị cáo Lò Thị N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Lô Văn M 28 (Hai mươi tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/4/2023. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Lò Thị N 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/4/2023. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật là ma tuý còn lại sau giám định và 01 que thử nước tiểu; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 390.000 đồng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 7/7/2023)

Lưu 01 đĩa DVD trong hồ sơ vụ án.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Minh và N.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh BN;
- VKSND h. YP;
- Công an h. YP;
- Chi cục THADS h. YP;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh H